

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 4 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số:175/2024/TLST-DS ngày 01 tháng 4 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Tuyết M, sinh năm 1968;

Địa chỉ: Ấp S, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Bị đơn: Chị Phạm Thị O, sinh năm 1981;

Địa chỉ: Ấp B, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về số tiền phải trả:* Chị Phạm Thị O tự nguyện trả bà Nguyễn Thị Tuyết M số tiền vay còn nợ là 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng) theo yêu cầu của bà Nguyễn Thị Tuyết M.

- *Về thời gian trả:* Các bên thoả thuận do Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền giải quyết theo Luật thi hành án dân sự.

- *Về lãi suất chậm trả:* Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả thêm cho bên được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

- *Về án phí:* Chị Phạm Thị O tự nguyện chịu án phí là 625.000 đồng. Bà Nguyễn Thị Tuyết M tự nguyện chịu 625.000 đồng án phí và được khấu trừ vào số

tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.250.000 đồng theo biên lai thu số 0001188 ngày 27/3/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện C. Bà M được trả lại số tiền chênh lệch là 625.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh;
- Đường sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện;
- Chi cục Thi hành án DS huyện;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Tranh